

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày 26 - 5 - 2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Kiệt.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Thọ;

2. Ông Cao Thanh Việt.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Giai Thoại,
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa:**
Bà Mạc Thị Thu – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/HSST ngày 15 - 4 - 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 21 - 4 - 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐ-TA ngày 11/5/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988, tại Cờ Đỏ, Cần Thơ. Giới tính: Nam.

ĐKHKT: Ấp T2, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

Chỗ ở: Ấp T2, xã H, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1951 (sống) và bà Lê Thị T, sinh năm 1958 (chết).

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Ấp T1, xã An , huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Có mặt tại phiên tòa).

Ông Trần Hoàng L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp T, xã Tr, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Ấp T2, xã A, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

Ông Võ Hồng S, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp T, xã Tr, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Bà Võ Thị Y, sinh năm 1944.

Địa chỉ: Ấp T2, xã T, huyện C, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp T2, xã T, huyện C, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Ông Trần Công D, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Ấp T, xã Tr, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Bà Nguyễn Thị Yến P, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp T, xã Tr, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu vực T1, phường T, quận N, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khu vực T1, phường T, quận T, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp T2, xã A, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Ấp T1, xã An, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo tR số 04/CT-VKSCĐ ngày 16/02/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự và “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự:

Vào khoảng 17 giờ ngày 03/9/2021 Nguyễn Thanh T đi đến khu đất trống tại ấp Thạnh Lợi 2, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ gặp người tên Tý (không rõ họ tên và địa chỉ) mua bạch ma túy với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy T cất giấu vào nón lưỡi trai đội trên đầu, T đi bộ về nhà. Đến khoảng 20 giờ ngày cùng ngày T đi bộ đến ấp Thạnh Lợi 1, xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, T phát hiện chiếc xuồng của ông Nguyễn Văn A đang đậu dưới bến sông, chỉ buộc dây không có khoá, T lén lút mở dây và lấy trộm chiếc xuồng cùng với máy chèo để trên xuồng, sau đó T bơi xuồng đoạn sông thuộc ấp Thạnh Lợi, xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ phát hiện cây mai của anh Trần Hoàng L đang trồng trong chậu để cặp đường đi xuống bến sông, T lén lút lấy nhổ cây mai khỏi chậu, cắt bỏ cành và bỏ cây mai xuống xuồng bơi ra nhà bà Ngô Thị R (dì ruột của T) tại khu vực Thạnh Phước 1, phường Thạnh Hoà, quận Thốt Nốt. Khi đến nhà của bà R do trời khuya nên T ngủ dưới xuồng đến sáng ngày 04/9/2021 T lên nhà bà R lấy chiếc xe đạp điện mà trước đó T đã gửi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày T trên đường bơi xuồng đến khúc sông thuộc ấp Thạnh Lợi, xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Thanh T. Đối với anh Trần Hoàng L đến sáng ngày 04/09/2021 anh L phát hiện bị mất cây mai, anh L đến Công an xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ trình báo (Bút lục số 52).

Tang vật thu giữ gồm: 01 bạch nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu (thu bên trong cái nón lưỡi trai T đang đội trên đầu), 01 chiếc xuồng bằng gỗ dài 6 mét (trên xuồng có 03 chai nhựa và 01 dụng cụ tát nước bằng nhựa màu vàng), 01 máy chèo bằng gỗ dài 1,7 mét; 01 cây mai cao 60 cm, hoành góc 40 cm (không có cành, lá) và tiền Việt Nam 1.046.000 đồng (Bút lục 50, 51).

Tại Bản kết luận giám định số: 276/KL – PC09, ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon gửi giám định, là ma túy, khối lượng 0,4132 gam, loại Methamphetamine (Bút lục 21).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 20/KL.HĐĐGTS ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của huyện Cờ Đỏ kết luận: 01 cây mai có chiều cao 60 cm không có cành, lá, có hoành gốc 40 cm, không có tán, trị giá 2.500.000 đồng; 01 chiếc xuồng bằng gỗ đã qua sử dụng, dài 6 mét, rộng 90 cm, trị giá 6.000.000 đồng; 01 máy chèo bằng gỗ có chiều dài 1,7 mét, trị giá 100.000 đồng (Bút lục số 44, 45).

Đối với người tên Tỷ, do không có họ tên địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ, chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cờ Đỏ tiếp tục xác minh nếu đủ cơ sở xử lý sau.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn A 01 chiếc xuồng bằng gỗ và 01 máy chèo bằng gỗ; trả lại cho ông Nguyễn Văn T 01 chiếc xe đạp điện (Bút lục số 94, 95)

Đối với các vật chứng còn lại đang tạm giữ chờ xử lý.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đối với tội vận chuyển trái phép chất ma túy như cáo tR đã truy tố. Tuy nhiên, bị cáo không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xuồng của ông Nguyễn Văn A và cây mai của anh Trần Hoàng L. Bị cáo cho rằng chiếc xuồng do bị cáo nhặt được tại bên sông ở nhà của bà Bảy Đ, khi đó chiếc xuồng không có cột dây; đối với cây mai của anh L, bị cáo cho rằng cây mai là của chồng bà Hai R (là vợ của bị cáo đã chết cách nay 02 năm) cho bị cáo, nhưng bị cáo chưa lấy, nên, sau này vào ngày 04/9/2021 bị cáo có hỏi xin bà Hai R cây mai, khi xin thì bà Hai R không có trả lời là cho bị cáo cây mai mà bị cáo tự ý lấy cây mai của bà Hai R, khi bị cáo lấy cây mai thì cây mai đã chết nhiều năm và không có để trong chậu.

Bị hại Nguyễn Văn A trình bày:

Ông A xác định là có mất chiếc xuồng theo đặc điểm thể hiện như cáo tR đã nêu, nhưng ông A không xác định được rõ thời gian bị mất chiếc xuồng, khi có nghe tin thông báo tìm chủ sở hữu về chiếc xuồng thì ông A mới trình báo Công an về việc có mất 01 chiếc xuồng gỗ, ông A cũng không khẳng định được bị cáo chính là người trộm chiếc xuồng của mình. Chiếc xuồng đã được ông A nhận lại, nên ông A không có ý kiến nào khác.

Bị hại Trần Hoàng L vắng mặt, nên không có ý kiến trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T vắng mặt, nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ phân tích lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; khẳng định có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự và tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó vẫn giữ nguyên cáo tR truy tố đối với bị cáo. Nên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; từ 09 tháng đến 01 năm về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại tài sản cho ông A và ông T.

Đối với 01 gói niêm phong số 276/KLGD-PC09 ngày 10/9/2021 là chất ma túy cấm sử dụng trái phép, 01 nón lưỡi trai màu đen của bị cáo có liên quan đến việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với cây mai có đặc điểm chiều cao 60 cm, hoành gốc 40 cm không có cành, lá và tán thuộc quyền sở hữu của anh Trần Hoàng L, anh L yêu cầu được nhận lại, nên trả lại cho anh L.

Đối với số tiền 1.046.000 đồng là của ông Nguyễn Văn T (cha của bị cáo) không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho ông T.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, bị hại, ý kiến của Kiểm sát viên, tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào ngày 03/9/2021, bị cáo Nguyễn Thanh T mua ma túy của người tên Tý, tại ấp Thạnh Lợi 2, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ với giá 200.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo giấu ma túy trong chiếc nón vải màu đen đội trên đầu rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo đi đến ấp Thạnh Lợi 1, xã Trung An, huyện Cờ Đỏ thì thấy một chiếc xuồng gỗ đã qua sử dụng có đặc điểm dài 6m, rộng 90 cm (chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn A). Do thấy chiếc xuồng không có người trông coi, không có cột dây, nên bị cáo lấy chiếc xuồng bơi đến nhà của bà Hai R (Ngô Thị R) tại khu vực Thạnh Phước 1, phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ. Đến khoảng 16 giờ 30 ngày 04/9/2021, bị cáo lấy chiếc xe đạp điện của ông Nguyễn Văn T là cha ruột của bị cáo và gốc cây mai có chiều cao 60 cm, hoành góc 40 cm không có cành, lá và tán (chủ sở hữu là anh Trần Hoàng L) để trên xuồng và điều khiển xuồng đến khúc sông thuộc ấp Thạnh Lợi, xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ thì bị lực lượng Công an khám xét, bắt giữ cùng tang vật.

Đối với hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, bị cáo thừa nhận hành vi vận chuyển trái phép ma túy như cáo tR đã nêu, tại Bản kết luận giám định xác định chất ma túy bị cáo vận chuyển là Methamphetamine, có khối lượng 0,4132 gram đủ theo mức định lượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không thừa nhận hành vi trộm cây mai thuộc quyền sở hữu của anh Trần Hoàng L vì cho rằng cây mai có chiều cao 60 cm, hoành góc 40 cm không có cành, lá và tán do dì của bị cáo là bà Hai R (Ngô Thị R) cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi lời khai cho rằng cây mai là của chồng bà Hai R (là dương của bị cáo đã chết cách nay 02 năm) cho bị cáo, nhưng bị cáo chưa lấy, nên, sau này, vào ngày 04/9/2021, bị cáo có hỏi xin bà Hai R cây mai, khi xin thì bà Hai R không có trả lời là cho bị cáo cây mai mà bị cáo tự ý lấy cây mai của bà Hai R, khi bị cáo lấy cây mai thì cây mai đã chết nhiều năm và không có để trong chậu. Bị cáo cho rằng cây mai đã chết nhiều năm, nhưng căn cứ vào bản ảnh nhận dạng tang vật cho thấy cây mai vẫn còn sống vết cắt cành, lá còn mới, nên lời khai của bị cáo là không thành khẩn. Bên cạnh đó,

quá trình điều tra, anh Trần Hoàng L nhận dạng tài sản bị mất trộm, xác định thời điểm ông L mất cây mai phù hợp với thời điểm xảy ra vụ việc. Lời khai của bị cáo về việc được bà R cho cây mai là không phù hợp vì bà R là người đã trên 80 tuổi, bị bệnh, không tiếp xúc được với người khác, không phải là người sưu tầm mai kiểng thì không thể có cây mai để cho bị cáo. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự xác định cây mai có chiều cao 60 cm, hoành gốc 40 cm không có cành, lá và tán có giá trị 2.500.000 đồng là đã đủ định lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, có cơ sở khẳng định bị cáo phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” (đối với hành vi trộm cây mai của anh Trần Hoàng L) theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi trộm chiếc xuồng, bị cáo không thừa nhận mình trộm chiếc xuồng của ông A. Quá trình điều tra, chưa xác định được ông Nguyễn Văn A hay bà Võ Thị Y (Bảy Đ) đang chiếm hữu (quản lý) chiếc xuồng, ông A khai nhận trước khi mất xuồng thì chiếc xuồng chỉ được cột tại bến nhà của ông A mà không có khóa, ông A không xác định được thời điểm mất chiếc xuồng, khi ông A mất xuồng thì không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo là người trộm xuồng của ông A (không bắt quả tang). Bị cáo chỉ khai nhận là khi lấy xuồng tại bến nhà bà Bảy Đ trong lúc chiếc xuồng không có khóa và cột dây, Tại các biên bản ghi lời khai của bà Bảy Đ, Cơ quan điều tra cũng chưa xác định được tại bến của bà Bảy Đ có ai đang chiếm hữu (quản lý) chiếc xuồng. Do đó, căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ thì chưa đủ cơ sở xác định bị cáo trộm chiếc xuồng của ông A.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo đối với hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình đối với

tội vận chuyển trái phép chất ma túy đối vi bị cáo. Đối với hành vi trộm cắp tài sản bị cáo không thành khẩn, quanh co chối tội, nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Do, bị cáo phạm nhiều tội, nên cần tổng hợp hình phạt của 02 tội đối với bị cáo theo quy định Điều 55 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Mặc dù, không có cơ sở xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi trộm chiếc xe đạp của ông A. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định chiếc xe đạp bằng gỗ và mái chèo bằng gỗ thuộc quyền sở hữu của ông A, đối với chiếc xe đạp điện thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn T không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại tài sản cho ông A và ông T, nên ghi nhận (bút lục số 94, 95).

Đối với 01 gói niêm phong số 276/KLGD-PC09 ngày 10/9/2021 là chất ma túy cấm sử dụng trái phép, 01 nón lưỡi trai màu đen của bị cáo có liên quan đến việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với cây mai có đặc điểm chiều cao 60 cm, hoành gốc 40 cm không có cành, lá và tán thuộc quyền sở hữu của anh Trần Hoàng L, anh L yêu cầu được nhận lại, nên trả lại cho anh L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ).

Đối với số tiền 1.046.000 đồng là của ông Nguyễn Văn T (cha của bị cáo) không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho ông T *(theo biên lai thu tiền số 0009107 ngày 28/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ).*

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 /2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 250; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 03 năm 06 tháng về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, bị cáo chấp hành chung hình phạt của 02 tội là 04 năm 06 tháng tù.

Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 04/9/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy là 01 gói niêm phong số 276/KLGD-PC09 ngày 10/9/2021, 01 nón lưỡi trai màu đen.

- Trả lại cho anh Trần Hoàng L cây mai có đặc điểm chiều cao 60 cm, hoành góc 40 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ).

Trả lại cho ông Nguyễn Văn T số tiền 1.046.000 đồng *(theo biên lai thu tiền số 0009107 ngày 28/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ).*

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại Nguyễn Văn A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại Trần Hoàng L; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Huyện Cờ Đỏ;
- Công an huyện Cờ Đỏ;
- THADS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Quốc Kiệt